

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp Sở Thông tin và Truyền thông năm 2022

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP) trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-STTTT ngày 16/10/2018 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm đối với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (CNTT&TT);

Căn cứ Công văn số 2009/SNV-TCBC&CCHC ngày 21/9/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về việc thống nhất nhu cầu tuyển dụng, sử dụng viên chức năm 2022 tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông;

Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở TT&TT đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu:

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm và chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

3. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm tính cạnh tranh.

- Tuyển chọn đúng người có trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được bố trí đúng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã đăng ký;

- Tuyển dụng đủ số lượng viên chức trong chỉ tiêu biên chế và vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số.

II. CĂN CỨ TUYỂN DỤNG, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ CÁC NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Căn cứ tuyển dụng

1.1. Tình hình sử dụng biên chế:

- Số lượng chỉ tiêu biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao: 10 chỉ tiêu.

- Số lượng chỉ tiêu biên chế chưa sử dụng: 01 chỉ tiêu.

1.2. Số lượng biên chế cần tuyển

Số chỉ tiêu người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở TT&TT cần tuyển dụng năm 2022: **01** chỉ tiêu (có bảng tổng hợp nhu cầu cần tuyển kèm theo).

1.3. Số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển: 01 chỉ tiêu.

2. Đối tượng dự tuyển

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, có đủ điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 3, Mục II của Kế hoạch này.

3. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Điều kiện đăng ký dự tuyển thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Luật Viên chức năm 2010, cụ thể:

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển (*tại bảng nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển kèm theo Kế hoạch này*);

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Phương thức tuyển dụng:

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Điều 23 Luật Viên chức năm 2010.

5. Ưu tiên trong tuyển dụng:

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar), sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại Khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

6. Phiếu dự tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu:

a) Người dự tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020*) và kèm theo bản sao văn bằng tốt nghiệp chuyên môn hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với người tốt nghiệp năm 2022 (không yêu cầu công chứng), chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và các giấy tờ ưu tiên (nếu có) để kiểm tra, đối chiếu thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển; 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển.

Trường hợp người dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm định, công nhận.

b) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác trước pháp luật về các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp kê khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ chứng

nhận đối tượng ưu tiên sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo qui định tại Điều 10, Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019.

d) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020; Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2:

- Phỏng vấn để kiểm tra về kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

- Điểm thi vòng 2 được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, cụ thể:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 5, Mục II của Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại Tiết b, Điểm 3.1, Khoản 3, Mục III của Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. NỘP PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Nộp Phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào vị trí cần tuyển dụng.

b) Người dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (không nhờ người nộp thay). Khi đi nộp Phiếu đăng ký, người dự tuyển phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu vị trí dự tuyển và đối tượng ưu tiên (nếu có) để người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu các thông tin cá nhân; người nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải có giấy biên nhận Phiếu trao cho người dự tuyển có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

c) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ thông tin về Phiếu đăng ký dự tuyển thì nơi tiếp nhận không được từ chối. Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định mà bộ phận tiếp nhận từ chối tiếp nhận Phiếu đăng ký nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông (qua số điện thoại 0269.3717569: Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông hoặc số 0269.3719654: Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông).

2. Thời gian nhận hồ sơ:

Sở Thông tin và Truyền thông sẽ thông báo cụ thể đến đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, trên các phương tiện thông tin đại chúng và triển khai niêm yết công khai tại trụ sở của Sở Thông tin và Truyền thông và Website của Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ <http://stttt.gialai.gov.vn>.

3. Lệ phí dự tuyển:

Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác xét tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Mức thu phí dự tuyển của mỗi thí sinh sẽ có thông báo cụ thể sau).

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT TUYỂN, TÀI LIỆU ÔN TẬP

Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển, tài liệu ôn tập: Do Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông quyết định và thông báo đến đơn vị sự nghiệp thuộc Sở và trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở của Sở Thông tin và Truyền thông và website của Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ <http://stttt.gialai.gov.vn> để mọi cá nhân có liên quan được biết và thực hiện (có thông báo cụ thể sau).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi là Hội đồng tuyển dụng viên chức):

a) Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và Ban Giám sát kỳ xét tuyển viên chức theo quy định.

b) Hội đồng tuyển dụng viên chức có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện xét tuyển viên chức vào làm việc tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo theo đúng Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả xét tuyển, báo cáo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định công nhận kết quả xét tuyển.

c) Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề; Ban Kiểm tra sát hạch thực hiện phỏng vấn tại vòng 2, Ban hành nội quy, quy chế kỳ xét tuyển; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình xét tuyển và tổ chức thực hiện theo đúng qui định của pháp luật.

2. Văn phòng Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Tham mưu, trình Giám đốc Sở quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban giám sát kỳ xét tuyển viên chức; trình Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức của Sở quyết định thành lập các Ban giúp việc của Hội đồng xét tuyển theo quy định.

b) Là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tuyển viên chức của Sở; tham mưu cho Hội đồng xét tuyển viên chức của Sở tổ chức thực hiện xét tuyển viên chức năm 2022 theo Kế hoạch.

c) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai và các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ xét tuyển viên chức và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

d) Thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

đ) Tổng hợp kết quả xét tuyển để Hội đồng xét tuyển của Sở báo cáo Giám đốc Sở quyết định công nhận kết quả xét tuyển; Thông báo kết quả xét tuyển cho người dự tuyển sau khi có quyết định công nhận kết quả xét tuyển.

e) Phối hợp với Thanh tra Sở giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác xét tuyển theo thẩm quyền.

g) Thực hiện thu, chi phí, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

3. Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan:

Các phòng, đơn vị liên quan có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia vào Hội đồng xét tuyển viên chức; các Ban giúp việc theo Quyết định của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Các phòng thuộc Sở;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hùng

Phụ lục:

**BẢNG TỔNG HỢP XÁC ĐỊNH NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP
THUỘC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số: 104/KH-STTTT ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

| Số TT | Đơn vị tuyển dụng | Tên vị trí việc làm cần tuyển dụng và mô tả công việc chính | Yêu cầu trình độ chuyên môn của người dự tuyển | | Số lượng cần tuyển | Tuyển dụng vào ngạch | Mã ngạch | Ghi chú |
|---|-------------------|---|--|---------------------------------|--------------------|----------------------|----------|---------|
| | | | Trình độ | Các chuyên ngành cần tuyển dụng | | | | |
| 1 | 2 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| Biên chế sự nghiệp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai | | | | | | | | |
| 01 | Phòng Tổng hợp | Viên chức hành chính tổng hợp | Đại học trở lên | Hành chính, Văn học, Luật | 01 | Chuyên viên | 01003 | |